

Số: 493 /TB-THADS

Long Thành, ngày 15 tháng 7 năm 2024

THÔNG BÁO

Về việc thỏa thuận về giá hoặc thỏa thuận lựa chọn tổ chức thẩm định giá

Căn cứ Điều 98 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi bổ sung năm 2014);
Căn cứ khoản 1 Điều 23, khoản 2 Điều 57 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2022);

Căn cứ Bản án số 300/2023/HS-PT ngày 19 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Bản án số 607/2022/HS-ST ngày 29 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu số 01/QĐ-CTHADS ngày 08 tháng 8 năm 2023 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu số 02/QĐ-CTHADS ngày 11 tháng 8 năm 2023 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu số 03/QĐ-CTHADS và số 04/QĐ-CTHADS cùng ngày 14 tháng 8 năm 2023 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định thi hành án chủ động cầu số 05/QĐ-CTHADS ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu số 106/QĐ-CTHADS ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu số 107/QĐ-CTHADS ngày 17 tháng 8 năm 2023 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu số 108/QĐ-CTHADS ngày 21 tháng 8 năm 2023 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu số 109/QĐ-CTHADS ngày 23 tháng 8 năm 2023 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu số 110/QĐ-CTHADS ngày 28 tháng 8 năm 2023 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu số 111/QĐ-CTHADS ngày 30 tháng 8 năm 2023 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu số 112/QĐ-CTHADS ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu số 113/QĐ-CTHADS ngày 08 tháng 9 năm 2023 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu số 114/QĐ-CTHADS ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu số 115/QĐ-CTHADS ngày 25 tháng 9 năm 2023 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu số 116/QĐ-CTHADS ngày 02 tháng 10 năm 2023 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu số 117/QĐ-CTHADS ngày 09 tháng 10 năm 2023 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự Tp. Hồ Chí Minh;



Căn cứ Quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu số 118/QĐ-CTHADS ngày 16 tháng 10 năm 2023 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu số 119/QĐ-CTHADS ngày 23 tháng 10 năm 2023 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu số 120/QĐ-CTHADS ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu số 122/QĐ-CTHADS ngày 08 tháng 11 năm 2023 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu số 123/QĐ-CTHADS ngày 15 tháng 11 năm 2023 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu số 124/QĐ-CTHADS ngày 22 tháng 11 năm 2023 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu số 125/QĐ-CTHADS ngày 29 tháng 11 năm 2023 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu số 126/QĐ-CTHADS ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu số 127/QĐ-CTHADS ngày 15 tháng 12 năm 2023 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu số 128/QĐ-CTHADS ngày 22 tháng 12 năm 2023 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu số 129/QĐ-CTHADS ngày 02 tháng 01 năm 2024 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu số 130/QĐ-CTHADS ngày 09 tháng 11 năm 2024 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu số 131/QĐ-CTHADS ngày 15 tháng 01 năm 2024 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu số 132/QĐ-CTHADS ngày 22 tháng 01 năm 2024 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu số 133/QĐ-CTHADS ngày 29 tháng 01 năm 2024 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu số 134/QĐ-CTHADS ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số số 6432/CV-CTHADS-NV2 ngày 01 tháng 04 năm 2024 của Cục Thi hành án dân sự Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu số 135/QĐ-CTHADS ngày 25 tháng 4 năm 2024 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu số 136/QĐ-CTHADS ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định ủy thác xử lý tài sản số 04/QĐ-CTHADS ngày 05 tháng 01 năm 2024 và số 09/QĐ-CTHADS ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định xử lý tài sản số 03/QĐ-CCTHADS ngày 05 tháng 4 năm 2024 và số 04/QĐ-CCTHADS ngày 14 tháng 6 năm 2024 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành;

Căn cứ lệnh kê biên số 289-08A ngày 28/02/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ lệnh kê biên số 1263-08C ngày 11/03/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ lệnh kê biên số 295-08C ngày 28/02/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hồ Chí Minh và Quyết định cưỡng chế thi hành án số 25/QĐ-CCTHA ngày 07 tháng 05 năm 2024 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành;
Căn cứ lệnh kê biên số 298-08A ngày 28/02/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hồ Chí Minh;

Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Thành thông báo cho:

Người được thi hành án:

(Theo danh sách người được thi hành án Phụ lục số 01 ngày 14/6/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai).

Người phải thi hành án:

Ông Nguyễn Thái Luyện; Nơi đăng ký thường trú: 66 Đào Duy Từ, ấp Tiên Sơn, xã Tân Sơn, Thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai; Chỗ ở: 120-122 Kha Vạn Cân, phường Hiệp Bình Chánh, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh;

Bà Võ Thị Thanh Mai; Nơi đăng ký thường trú: phường Đồng Sơn, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình; Chỗ ở: B8-21 Chung cư Saigonres, 188 Nguyễn Xí, Phường 26, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tài sản kê biên gồm có:

***Lô thứ nhất:** Quyền sử dụng đất diện tích 9.328,7 m² (Trong đó: diện tích được cấp là 9.060 m² và không được cấp là 268,7 m²; mục đích sử dụng: Trồng cây lâu năm, thuộc thửa số 571; tờ bản đồ số 29 tại xã Long Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CP 205138 do sở tài nguyên và môi trường tỉnh Đồng Nai cấp ngày 17/09/2018 cho Vũ Hoàng Hải, địa chỉ: Tổ 1, Phường Nghĩa Trung, TX Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông đứng tên.

Tình trạng đất tại thời điểm kê biên: Đất trống

***Lô thứ hai:** Quyền sử dụng đất diện tích 7.862,3 m² (Trong đó: diện tích được cấp là 7.797,1 m² và không được cấp là 65,2 m²; mục đích sử dụng: Đất ở nông thôn 600 m² và Đất trồng cây lâu năm 7.162,1 m², thuộc thửa số 572; tờ bản đồ số 29 tại xã Long Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CP 205139 do sở tài nguyên và môi trường tỉnh Đồng Nai cấp ngày 17/09/2018 cho Vũ Hoàng Hải, địa chỉ: Tổ 1, Phường Nghĩa Trung, TX Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông đứng tên.

Tình trạng đất tại thời điểm kê biên: Đất trống

***Lô thứ ba:**

1. Quyền sử dụng đất diện tích 8786 m² (sử dụng riêng); mục đích sử dụng; thuộc thửa số 108 (thửa mới 448); tờ bản đồ số 26 tại xã Long Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AO 397170 do sở tài nguyên và môi trường tỉnh Đồng Nai cấp ngày 02/06/2009 cho Nguyễn Thái Lực đứng tên.

Tình trạng đất tại thời điểm kê biên: Đất trống

2. Quyền sử dụng đất diện tích 8802 m² (sử dụng riêng); mục đích sử dụng; thuộc thửa số 107 (thửa mới 448); tờ bản đồ số 26 tại xã Long Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AO 397169 do sở tài nguyên và môi trường tỉnh Đồng Nai cấp ngày 02/06/2009 cho Nguyễn Thái Lực đứng tên.

Tình trạng đất tại thời điểm kê biên: Đất trống

3. Quyền sử dụng đất diện tích 3732 m² (sử dụng riêng); mục đích sử dụng; thuộc thửa số 93 (thửa mới 448); tờ bản đồ số 26 tại xã Long Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AO 397162 do sở tài nguyên và môi trường tỉnh Đồng Nai cấp ngày 02/06/2009 cho Nguyễn Thái Lực đứng tên.

Tình trạng đất tại thời điểm kê biên: Đất trống

4. Quyền sử dụng đất diện tích 12595 m² (sử dụng riêng); mục đích sử dụng; thuộc thửa số 105 (thửa mới 448); tờ bản đồ số 26 tại xã Long Phước, huyện Long Thành, tỉnh

Đồng Nai. Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AO 397163 do sở tài nguyên và môi trường tỉnh Đồng Nai cấp ngày 02/06/2009 cho Nguyễn Thái Lực đứng tên.

Tình trạng đất tại thời điểm kê biên: Đất trống

5. Quyền sử dụng đất diện tích 5911 m² (sử dụng riêng); mục đích sử dụng; thuộc thửa số 106 (thửa mới 448); tờ bản đồ số 26 tại xã Long Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AO 397164 do sở tài nguyên và môi trường tỉnh Đồng Nai cấp ngày 02/06/2009 cho Nguyễn Thái Lực đứng tên.

Tình trạng đất tại thời điểm kê biên: Đất trống

***Lô thứ tư:**

-Quyền sử dụng đất diện tích 1.372,3 m² ; thuộc thửa số 47; tờ bản đồ số 55 tại xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai do bà Trương Thị Nhi, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền trên đất số CE 216793 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Đồng Nai cấp ngày 28/09/2016.

Ngày 13/07/2018 Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai – Chi nhánh Long Thành cập nhật biến động lên trang 3 (ba) của giấy chứng nhận số CE 216793, ghi tên ông Bùi Minh Đức và bà Hồ Thị Kim Ngân (địa chỉ: 10/9 Kp Hòa An, P Vĩnh Phú, Tx Thuận An (nay là TP Thuận An) tỉnh Bình Dương đứng tên chủ sở hữu.

-Tài sản gắn liền trên đất gồm:

01 (một) căn nhà dạng Kiốt tường xây gạch, nền lát gạch men, mái lợp tole, cửa kính, khung nhôm, diện tích khoảng 35m².

Công trình phụ: 01 căn nhà vệ sinh tường gạch, mái tole, diện tích khoảng 20m²

Nhà tiền chế: kết cấu khung sắt, cột sắt, vách tole, mái lợp tole, mặt trước khung nhôm gắn kính, nền gạch Ceramic, diện tích khoảng 200m²

Cây trên đất có: 01 (một) cây bò cạp vàng khoảng 10 năm tuổi, có đường kính khoảng phi 200; 01 (một) cây me khoảng 20 năm tuổi, phi khoảng 200; 05 (năm) cây si khoảng 6 năm tuổi; 30 (ba mươi) cây hoàng nam, khoảng 10 năm tuổi.

Tường rào phía trước kết cấu xây dựng là tường gạch cao 50cm trên gắn khung sắt, bên hong xây bằng đá chẻ khoảng 91m.

Và một số tài sản khác trên đất không có giá trị nên Hội đồng không kê biên.

Tài sản kê biên được giao cho : UBND xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai bảo quản, cho đến khi có quyết định xử lý của cơ quan có thẩm quyền.

***Lô thứ năm:**

-Quyền sử dụng đất diện tích 6.164,9 m² ; thuộc thửa số 71; tờ bản đồ số 55 tại xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai do bà Trương Thị Nhi, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền trên đất số CE 505578 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Đồng Nai cấp ngày 04/10/2016.

Ngày 13/07/2018 Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai – Chi nhánh Long Thành cập nhật biến động lên trang 3 (ba) của giấy chứng nhận số CE 505578, ghi tên ông Bùi Minh Đức và bà Hồ Thị Kim Ngân (địa chỉ: 10/9 Kp Hòa An, P Vĩnh Phú, Tx Thuận An (nay là TP Thuận An) tỉnh Bình Dương đứng tên chủ sở hữu.

-Tài sản gắn liền trên đất gồm:

01 (một) căn nhà cấp 3, một trệt, một lầu, sàn bê tông, tường xây gạch không tô, cửa chính là khung nhôm lắp kính, cửa sổ sắt chưa lắp kính, máy tole, nền chưa lát gạch, diện tích khoảng 200m² (xây dựng dở dang).

Công trình phụ: 01 (một) căn nhà cấp 4, kết cấu tường gạch, mái tole, cửa sắt, nền tráng xi măng, diện tích khoảng 30m².

Tường rào phía trước và hong kết cấu xây dựng là tường gạch cao 50cm, phía trên gắn khung sắt, bên hong và phía sau xây dựng gạch không nung dài khoảng 160m, phía trước cổng sắt.

01 (một) trụ chân bồn nước bằng bê tông cao khoảng 8m + bồn xây gạch , 01 giếng khoan + máy bơm.

Cây trồng trên đất gồm: 05 (năm) cây cao vua, khoảng 5 năm tuổi; 02 (hai) cây ngọc lan khoảng 20 năm tuổi; 02 (hai) cây xoài khoảng 5 năm tuổi; 01 (một) cây đều khoảng 15 năm tuổi; 06 (sáu) cây bàn đài loan khoảng 2 năm tuổi.

01 (một) hồ cá dón đá (sâu khoảng 2m, ngang 2m, dài 50m uống lượng theo chiều dài của đất, (hiện tại không nuôi).

Và một số tài sản khác trên đất không có giá trị nên Hội đồng không kê biên

***Lô thứ sáu:**

1. Quyền sử dụng đất diện tích 50.216,9m²; (mục đích sử dụng cây lâu năm), thuộc một phần thửa số 222; tờ bản đồ số 73 tại xã Phước Bình, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Theo giấy chứng nhận sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất quyền sử dụng đất số CB 468448 cấp ngày 20/08/2015 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Đồng Nai cấp cho ông Trần Văn Hùng, địa chỉ: số 7 Nam Hòa, Phường Phước Long A, Quận 9 (nay là Thành Phố Thủ Đức), Thành Phố Hồ Chí Minh

Ngày 29/05/2018, Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai – Chi nhánh Long Thành cập nhật biến động lên trang 4 (tư) của Giấy chứng nhận quyền sử dụng số CB 468448, ghi tên Trương Thị Hồng Ngọc.

Tình trạng đất tại thời điểm kê biên: Đất trống

2. Quyền sử dụng đất diện tích 3.026 m²; mục đích sử dụng cây lâu năm, thuộc thửa số 223; tờ bản đồ số 73 tại xã Phước Bình, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Theo giấy chứng nhận sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất quyền sử dụng đất số CB 468447 cấp ngày 20/08/2015 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Đồng Nai cấp cho ông Trần Văn Hùng, địa chỉ: số 7 Nam Hòa, Phường Phước Long A, Quận 9 (nay là Thành Phố Thủ Đức), Thành Phố Hồ Chí Minh

Ngày 29/05/2018, Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai – Chi nhánh Long Thành cập nhật biến động lên trang 4 (tư) của Giấy chứng nhận quyền sử dụng số CB 468447, ghi tên Trương Thị Hồng Ngọc.

Tình trạng đất tại thời điểm kê biên: Đất trống

Thời gian : Vào lúc 08 giờ 30 phút, ngày 24 tháng 07 năm 2024 (Thứ 4)

Địa điểm tại: Hội trường Trung tâm văn hóa thông tin thể thao huyện Long Thành

Địa chỉ tại: Khu Phước Hải, Thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai


Trường hợp người được thi hành án, người phải thi hành án không thỏa thuận được về giá hoặc không thỏa thuận được việc lựa chọn tổ chức thẩm định giá, thì Chấp hành viên sẽ tiến hành lựa chọn tổ chức thẩm định giá đối với tài sản đã kê biên theo quy định pháp luật.

Vậy Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Thành thông báo để các đương sự được biết và thực hiện.

(Thông báo này thay giấy mời)

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Trang thông tin điện tử Cục THADS tỉnh Đồng Nai;
- Báo pháp luật Việt Nam (đăng báo công khai);
- Tổ CE ĐĐ XL vụ Alibaba- CTHADS ĐNai (b/c);
- Tổ CE ĐĐ XL vụ Alibaba- CCTHADS Long Thành (b/c);
- Cục THADS TP Hồ Chí Minh (b/c);
- Viện KSND huyện Long Thành;
- Lưu: VT, HSTHA.Alibaba.

**CHẤP HÀNH VIÊN**

Nguyễn Duy Hoạt